

b) GV đọc cho HS viết :
 c) Chấm, chữa bài ,nhận xét.
 3- Hướng dẫn làm bài tập:
 BT2a: Gv gọi hs làm bài cá nhân trên bảng
 - GV chốt lại lời giải đúng:
 4- Củng cố- dặn dò:
 - Chú ý viết đúng chính tả
 - Cần phân biệt tr/ch.

lớp nhận xét.
 - HS viết bài, soát lỗi bằng chì.
 - HS đọc yêu cầu của bài, làm vào VBT TV. Trắng trắng, chăm chỉ, chong chóng.

ÂM NHẠC+ **Học bài hát dân ca : Lí dĩa bánh bò.** (Dân ca Nam Bộ)

I. Mục tiêu:

- _ HS hiểu được nội dung bài hát dân ca Lí dĩa bánh bò. Năm được giai điệu của bài hát.
- _ HS hát đúng giai điệu của bài hát.
- _ GD học sinh lòng say mê âm nhạc.

II. Đồ dùng dạy học:

Băng nhạc.

III. Các hoạt động dạy học:

1. KTBC: (4 ph) HS hát cá nhân bài : Mưa rơi
2. 1 nhóm Hs lên biểu diễn.

GV và HS nhận xét

3. Bài mới: (28 ph)

1, Học sinh nghe bài hát:(3ph)

2, Học sinh đọc lời ca(3ph)

Hai tay bưng dĩa í a bánh bò.Giấu cha.....

3, Giáo viên dạy hát(20ph)

-Giáo viên dạy từng câu nối tiếp

-Trong bài có tiếng nào hạ thấp giọng.

-Tổ chức thi hát.

Giáo viên sửa sai.

Gv hướng dẫn Hs học sinh tập biểu diễn bài hát.

4, Củng cố- Dặn dò:(2ph)

- Yêu cầu học sinh hát cả bài.

- HS nghe và đọc lời ca.

- Học sinh hát nối tiếp từng câu.

- Học sinh nêu

-Từng dãy thi hát,

-Cả lớp hát.

- Nhóm Hs biểu diễn trước lớp.

- HS hát tập thể.

TẬP VIẾT **Ôn chữ hoa: S**

I- Mục tiêu:

- Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa S(1 dòng Ng), C, T(1 dòng); viết đúng tên riêng Sầm Sơn (1 dòng) viết câu ứng dụng: Côn Sơn suối chảy... rì rầm bên tai (1 lần) bằng cỡ chữ nhỏ.
- Rèn kỹ năng viết đúng mẫu chữ, cỡ chữ .
- GD học sinh ý thức trình bày VSCĐ .

II- Đồ dùng dạy- học:

- Mẫu chữ , Phấn màu

III- Các hoạt động dạy- học

A. KTBC : 5' viết :R , Phan Rang, Rủ nhau.

- GV nhận xét, cho điểm.

B .Dạy bài mới:34'

1.Giới thiệu bài.

2. Hướng dẫn HS viết trên bảng con .

a) *Luyện viết chữ hoa:*

- Tìm các chữ hoa có trong bài:
- GV viết mẫu+ nhắc lại cách viết từng chữ.
S, C, T

- GV nhận xét sửa chữa .

b) *Viết từ ứng dụng :*

- GV đưa từ ứng dụng
- GV giới thiệu về: Sầm Sơn.- HD viết
- Yêu cầu hs viết: Sầm Sơn.**

c) *Viết câu ứng dụng:*

- Gv ghi câu ứng dụng.

Côn Sơn suối chảy rì rầm

Ta nghe như tiếng đàn cầm bên tai.

- GV giúp HS hiểu nội dung câu ứng dụng.
- Yêu cầu hs viết bảng con.

3. Hướng dẫn học sinh viết vào vở:

- GV nêu yêu cầu viết .
- GV quan sát nhắc nhở tư thế ngồi ...

4. Chấm, chữa bài.

- GV chấm 5 - 7 bài trên lớp.

C- Củng cố - dặn dò:

- GV nhận xét tiết học.

- 2 HS lên bảng viết từ. HS dưới lớp viết vào bảng con.

- HS tìm :S, C, T.

- 2 HS lên bảng viết, HS dưới lớp viết vào bảng con:
S, T, C.

- HS đọc

- Hs theo dõi.

- HS viết bảng con.

- 3 HS đọc câu ứng dụng.

- Hs viết bảng con: Côn Sơn, Ta.

- Học sinh viết vở

- Hs theo dõi

I- Mục tiêu:

Thứ năm ngày 7 tháng 3 năm 2013

**TOÁN
Luyện tập .**

- Biết giải bài toán liên quan đến rút về đơn vị.
- Viết và tính được giá trị biểu thức.
- Vận dụng vào tình huống có liên quan.

II- Đồ dùng dạy- học: - Bảng phụ .

III- Hoạt động dạy - học chủ yếu:

1. Kiểm tra bài cũ: 3'

- Chữa bài 2 (T129)

2. Thực hành. 34'

+) Bài 1: - Gv gọi 1HS đọc đề

- Bài toán cho biết gì? hỏi gì?

- Bài toán thuộc dạng toán nào?

- Nêu các bước giải?

- Yc hs tự giải

- Gọi 1 em HS chữa bài

- GV nhận xét và chốt kết quả đúng

+) Bài 2: - Hướng dẫn tương tự bài 1.

+) Bài 3: - Gv treo bảng phụ đã kẻ sẵn bảng như sgk

- Yc hs tự điền vào vở

+ Gv nhận xét.

+) Bài 4: - Gv ghi 4 biểu thức lên bảng

- Yêu cầu hs tính vào vở?

-Yêu cầu HS kiểm tra bài cho bạn, báo cáo

* Hoạt động 3: Củng cố - dặn dò:

5 quả trứng : 4500đ

3 quả trứng : ?đ

Bước 1:Tính giá tiền mỗi quả

Bước 2:Tính số tiền mua 3 quả
hs tự giải vào vở

Đáp số: 2700đ

Đáp số 2975 viên

4 hs lên bảng điền nhanh kết quả.

học sinh làm

$$a, 45 \times 2 \times 5 = 90 \times 5$$

$$= 450$$

$$49 \times 4 : 7 = 196 : 7$$

$$= 28$$

I-Mục tiêu

- Nghe- viết đúng bài CT: trình bày đúng hình thức bài văn xuôi
- Làm bài tập tìm từ chứa tiếng bắt đầu bằng âm :s / x.
- HS viết đúng chính tả, làm chính xác bài tập .
- GD ý thức trình bày VSCĐ.

II- Đồ dùng dạy- học :

- Bảng phụ

III- Các hoạt động dạy- học chủ yếu:

A-KTBC :3'

- GV gọi 2 HS viết bảng lớp : trong tréo, chông chênh, chênh chêch, trầm trồ.

- GV nhận xét, cho điểm

B - Bài mới :34'

1 . GTB

- HS khác viết bảng con
- HS theo dõi .

- HS theo dõi

- 2- Hướng dẫn HS nghe - viết :
- a) Chuẩn bị :
- GV đọc đoạn văn
 - Cuộc đua voi diễn ra ntn.?
 - Trong bài có những chữ nào viết hoa?
 - Tìm từ khó viết - gv hd viết
- b) Hướng dẫn HS viết bài :
- GV đọc từng câu cho HS viết .
 - Đọc lại cho HS soát lỗi .
- c) Chấm, chữa bài :
- GV chấm 5-7 bài, nhận xét chung .
- 3- Hướng dẫn làm bài tập :
- +BT2a: Treo bảng phụ
- GV tổ chức cho hs chơi trò chơi “ tiếp sức”: 2 đội, mỗi đội 4 em lần lượt điền từng từ theo yêu cầu, sau 2 phút đội nào viết được nhiều, đúng đội đó thắng cuộc.
 - GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng .
 - Gọi hs đọc lại bài đã điền
- 4- Củng cố- dặn dò :
- Nhận xét về chính tả.

- 1-2 HS đọc lại
 - Hs nêu
 - Những chữ đầu câu,
 - HS viết ra nháp.
- Hs viết bài chính tả, soát lỗi .
- HS theo dõi .
- Hs nêu yêu cầu: Điền tr hay ch
 - HS thi theo nhóm, mỗi nhóm 4 em lên bảng viết .
 - Lớp nx bình chọn.
- Hs theo dõi.

LUYÊN TÌU VÀ CÂU **Nhân hoá. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi: Vì sao?**

I-Mục tiêu :

- Nhận ra hiện tượng nhân hoá bước đầu nêu được cảm nhận ban đầu về cái hay của những hình ảnh nhân hoá (BT 1)
- Xác định được bộ phận câu trả lời câu hỏi: Vì sao? (BT2)
- Trả lời đúng 2- 3 câu hỏi: Vì sao? trong BT3.
- GD học sinh ý thức sử dụng biện pháp nhân hoá khi viết câu.

II- Đồ dùng dạy- học :

- Bảng phụ.

III- Các hoạt động dạy- học chủ yếu :

A-KTBC :3' - Tìm từ ngữ chỉ người hđ nghệ thuật, các môn nghệ thuật

- Nhận xét, cho điểm.

B - Bài mới :34'

1- GTB

2-Hướng dẫn làm bài tập:

a)BT1:

- Gv gọi hs đọc yêu cầu của bài tập.

- 2 HS nêu, lớp theo dõi .

- Hs theo dõi.

- 1 HS đọc yêu cầu của bài.

- HS thảo luận, ghi vào VBT.

- 2 hs lên làm bài.

- Tìm những sự vật và con vật được tả trong đoạn thơ.
 - Các sự vật, con vật được tả bằng những từ ngữ nào?
 - Cách tả và gọi sự vật, con vật như vậy có gì hay?
 - Gv nhận, chốt lại lời giải đúng.
- b) BT2:
- Gọi hs nêu yêu cầu của bài.
 - Gọi 2 hs làm bảng lớp: Gạch chân dưới bộ phận trả lời câu hỏi: Vì sao?
 - Gv nhận xét.
- c) BT3:- Gv treo bảng phụ, nêu yêu cầu của bài.
- + Yêu cầu hs đọc lại bài “ Hội vật”, lần lượt trả lời câu hỏi:
 - Vì sao người từ xứ đổ về xem hội rất đông?
 - Vì sao lúc đầu keo vật xem chừng chán ngắt?
 - Vì sao ông Cản Ngũ mất đà chui xuống?
 - Vì sao Quảm Đen thua ông Cản Ngũ?
 - GV cùng hs nhận xét.
- 3- Củng cố - dặn dò :
- Chú ý sử dụng biện pháp nhân hoá khi viết câu, viết văn.

- HS nhận xét
 - Lúa, tre, đàn cò, gió, mặt trời.
 - phất phơ bím tóc, bá vai nhau đứng học,...
 - Làm cho chúng trở lên sinh động, đáng yêu.
- 1 Hs đọc bài: Hội vật.
- Vì ai cũng muốn được xem mặt và xem tài của ông Cản Ngũ.
 - Vì Quảm Đen thì lẩn xả vào đánh rất hăng còn ông Cản Ngũ thì lờ ngớ, chậm chạp.
 - Vì ông bước hụt, thực ra là ông muốn đánh lừa Quảm Đen.
 - Vì anh kém ông cả về mưu trí, kinh nghiệm.
 - Hs theo dõi.

Buổi chiều

TIẾNG VIỆT+

Ôn: Nhân hoá. Cách đặt và trả lời câu hỏi: Vì sao?

I Mục đích . Yêu cầu:

- HS tiếp tục luyện tập về nhân hoá: nhận ra các hiện tượng nhân hoá, cảm nhận được nét đẹp của các biện pháp nhân hoá.
- Ôn luyện về cách đặt và trả lời câu hỏi Vì sao?
- Giáo dục học sinh có thái độ tự giác trong học tập.

II. Chuẩn bị

- Bảng phụ viết sẵn bài tập.

III. Hoạt động dạy và học chủ yếu

1. Giới thiệu bài: 1-2 p
2. Tổ chức cho HS làm các bài tập: 30- 33p